

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA TRI
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2024/HS-ST
Ngày: 26/9/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tân Tài.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Võ Thị Hiền.

2/ Ông Nguyễn Văn Ton.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Hữu Lộc - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Ba Tri.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri tham gia phiên tòa:
Ông Đặng Truyền Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Tri tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2024/QĐXXST – HS ngày 04 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

1. Lê Minh Đ, sinh ngày 06/9/1994; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: Ấp H, xã H, huyện Tân P, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Nông dân; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Đ và bà Hồ Thị H; Vợ: Lê Thị Ngọc T (đã ly hôn); Con: Có 02 người con sinh năm 2018 và năm 2021; Bị cáo có 03 người anh, chị, lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1992; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/7/2024 tại xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang cho đến nay. Bị cáo có mặt tại tòa.

2. Nguyễn Thanh T, sinh ngày 30/6/1994; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Số 579/ATHO, khu phố A, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C và bà Huỳnh Thị H; Vợ: Lê Thị Bé D; Con: Có 02 người con sinh năm 2021 và năm 2022; Bị cáo có 01 người anh sinh năm 1991; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/4/2024 tại thị trấn T, huyện B, tỉnh Bến Tre cho đến nay. Bị cáo có mặt tại tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Trương Bùi Thanh T, sinh năm 2000; (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố Đ, phường L, thị xã , tỉnh Bình Dương.

2. Trịnh Tuấn A, sinh năm 2003; (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố Đ, phường L, thị xã , tỉnh Bình Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu năm 2022, Lê Minh Đ quen người bạn tên T (không rõ địa chỉ), đến cuối tháng 01/2023 Đ đến nơi T ở trọ (không nhớ tên, địa chỉ nhà trọ) thấy T có 01 khẩu súng ngắn, bằng nhựa, màu đen - xám, thân súng có dòng chữ “MADE IN CHINA”, trên tay cầm có chữ ZP-5, nòng súng có dòng chữ “SMITH & WESSON”, buồng đạn có kẹt 01 vỏ đạn kim loại màu vàng, Đ hỏi xin thì T đồng ý cho. Sau đó, Đ đem khẩu súng về nhà ở ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang cất giấu trong phòng ngủ của Đ. Đến khoảng 10 giờ ngày 24/01/2023, Nguyễn Thanh T cùng nhóm bạn đến chơi và cùng uống bia tại nhà của Đ. Trong lúc uống bia, Đ và T trò chuyện, hỏi thăm và biết T làm nghề đi biển nên Đ cho T khẩu súng để khi có cướp thì đem ra dọa, T đồng ý nhận khẩu súng. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, T cùng nhóm bạn ra về, Đ lấy một Túi nylon màu đen có đựng khẩu súng đưa cho T. Khi về đến nhà T ở số 579/ATHO, khu phố A, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bến Tre, T kiểm tra khẩu súng thấy có 01 vỏ đạn bị kẹt trong buồng đạn không lấy ra được nên T đem cất giấu khẩu súng trong phòng ngủ. Đến ngày 10/02/2024, qua nguồn tin báo của nhân dân Công an huyện Ba Tri mời T đến làm việc, T thừa nhận có cất giấu và tự nguyện đem giao nộp khẩu súng.

Vật chứng thu giữ: 01 khẩu súng ngắn, bằng nhựa, màu đen - xám, thân súng có dòng chữ “MADE IN CHINA”, trên tay cầm có chữ ZP-5, nòng súng có dòng chữ “SMITH & WESSON”; 01 vỏ đạn kim loại màu vàng.

Tại Bản Kết luận giám định số 216/KL-KTHS(Đ2) ngày 20/02/2024 và Bản Kết luận giám định số 553/KL-KTHS(Đ2) ngày 09/5/2024, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Khẩu súng gửi giám định nguyên là súng đồ chơi nguy hiểm, hiện tại khẩu súng đã được cải tạo lại buồng chứa đạn, nòng súng và bộ phận kim hỏa để bắn được với loại đạn thể thao cỡ (5.6 x 15.5)mm, khẩu súng trên có đầy đủ các bộ phận, lắp ráp đúng vị trí và bắn được đạn nổ. Khẩu súng gửi giám định là vũ khí có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng. Vỏ đạn gửi giám định là vỏ đạn thể thao cỡ (5.6 x 15.5)mm, không phải vỏ đạn của đạn quân dụng và đạn công cụ hỗ trợ.

Tại Bản Cáo trạng số: 56/CT-VKSBT-P1 ngày 13/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Lê Minh Đ và Nguyễn Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Lê Minh Đ và bị cáo Nguyễn Thanh T phạm “Tội tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” đồng thời đề nghị HĐXX:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Lê Minh Đ và bị cáo Nguyễn Thanh T mỗi bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự, đề nghị HĐXX: Giao Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bến Tre 01 khẩu súng ngắn dạng súng ổ quay làm bằng nhựa màu đen - xám, trên tay cầm có chữ ZP-5, dưới ổ quay có dòng chữ "MADE IN CHINA", nòng súng có dòng chữ "SMITH & WESSON" và 01 vỏ đạn kim loại màu vàng để quản lý và xử lý theo quy định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Minh Đ và bị cáo Nguyễn Thanh T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã xác định. Các bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận nên Kiểm sát viên không tranh luận gì thêm.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng mong HĐXX xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo có cơ hội sửa chữa bản thân, sống có ích cho xã hội và sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa: Người làm chứng Trương Bùi Thanh T và Trịnh Tuấn A vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, những người này đã có lời khai rõ trong quá trình điều tra vụ án. Xét thấy sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Vì vậy, Căn cứ vào các điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt những người làm chứng nêu trên trong vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản sự việc, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ, biên bản xác định hiện trường và các tài liệu khác do Cơ quan an ninh điều tra thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Đã đủ cơ sở xác định: Do không tuân thủ Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, nên cuối tháng 01/2023, Lê Minh Đ được người bạn Trung (không rõ địa chỉ) cho 01 khẩu súng ngắn, bằng nhựa, màu đen - xám, thân súng có dòng chữ “MADE IN CHINA”, trên tay cầm có chữ ZP-5, nòng súng có dòng chữ “SMITH & WESSON”, là vũ khí quân dụng, Đ đem khẩu súng về nhà ở ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang cất giấu. Khoảng 16 giờ ngày 24/01/2023, Đ đem khẩu súng này cho Nguyễn Thanh T, sau đó T đem khẩu

súng về cất giấu tại nhà ở số 579/ATHO, khu phố A, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bến Tre, đến ngày 10/02/2024 thì bị Công an huyện Ba Tri phát hiện thu giữ. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Lê Minh Đ và bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”, theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với vũ khí quân dụng. Khi thực hiện hành vi, các bị cáo là người đã trưởng thành, đủ tuổi và có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Các bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng là vi phạm pháp luật bởi súng là loại vũ khí có tính sát thương cao, có khả năng gây thương tích và gây nguy hiểm đến tính mạng của người khác, bị Nhà nước nghiêm cấm tàng trữ, sử dụng trái phép nhưng các bị cáo vẫn bất chấp và cố ý thực hiện. Do đó, việc đưa các bị cáo ra xét xử là cần thiết và các bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với tính chất, mức độ hành vi và hậu quả mà các bị cáo đã gây ra. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần xử lý các bị cáo bằng hình phạt tù giam để cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo nhằm giúp các bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về tình tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; ngoài ra bị cáo Lê Minh Đ có thêm tình tiết nuôi con nhỏ và được Nhà nước tặng giấy khen, bị cáo Nguyễn Thanh T có thêm tình tiết nuôi con nhỏ và cha, mẹ bị bệnh nặng, nên HĐXX xem các tình tiết này là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo. Vì vậy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật nên được HĐXX chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 khẩu súng ngắn dạng súng ổ quay làm bằng nhựa màu đen - xám, trên tay cầm có chữ ZP-5, dưới ổ quay có dòng chữ "MADE IN CHINA", nòng súng có dòng chữ "SMITH & WESSON" và 01 vỏ đạn kim loại màu vàng là vật cấm tàng trữ nên cần giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bến Tre để quản lý và xử lý theo quy định.

[8] Đối với người tên “T” đã cho bị cáo Đ khẩu súng, hiện chưa xác định được nơi cư trú cụ thể, Cơ quan An ninh điều tra tiếp tục xác minh, khi phát hiện làm việc được sẽ xử lý sau là phù hợp với quy định pháp luật.

[9] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Minh Đ và Nguyễn Thanh T phạm “Tội tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

2. Về trách nhiệm hình sự:

2.1: Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Minh Đ 01 (Một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

2.2: Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 01 (Một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Giao Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bến Tre 01 khẩu súng ngắn dạng súng ổ quay làm bằng nhựa màu đen - xám, trên tay cầm có chữ ZP-5, dưới ổ quay có dòng chữ "MADE IN CHINA", nòng súng có dòng chữ "SMITH & WESSON" và 01 vỏ đạn kim loại màu vàng để quản lý và xử lý theo quy định.

(Theo Lệnh nhập kho số 59 và 70 ngày 30/8/2024 của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bến Tre)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14;

Buộc bị cáo Lê Minh Đ và bị cáo Nguyễn Thanh T mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận:**

- Các bị cáo;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Công an huyện Ba Tri;
- Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- UBND thị trấn T (B-Bến Tre);
- UBND xã H (T - Tiền Giang);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Tấn Tài